

Số: 58/BC-UBND

Cao Xá, ngày 04 tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở

Thực hiện Kế hoạch số 103/KH - UBND ngày 14/16/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Lâm Thao về Tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn huyện và tham dự Hội thi Hòa giải viên giỏi cấp tỉnh lần thứ IV. Ủy ban nhân dân xã Cao Xá ban hành kế hoạch tổng kết 10 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN LUẬT HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ

1. Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong công tác hòa giải ở cơ sở

a) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện luật

Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, UBND xã đã kịp thời ban hành các chương trình, kế hoạch, công văn chỉ đạo, hướng dẫn về công tác hòa giải ở cơ sở;

- Kế hoạch số 01/KH-UBND, ngày 04/01/2017 Kế hoạch thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở năm 2017;

- Kế hoạch số 36/KH-UBND, ngày 24/5/2018 Kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2018;

- Báo cáo số 11/BC-UBND, ngày 15/3/2019 báo cáo tổng kết 5 năm thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở;

- Kế hoạch số 05/KH-UBND, ngày 21/3/2022 Kế hoạch thực hiện Quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật xã Cao Xá năm 2022;

b) Tình hình quán triệt, phổ biến, tuyên truyền về Luật Hòa giải cơ sở và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành đến đối tượng liên quan

Ngay sau khi Luật Hòa giải ở cơ sở được ban hành. UBND xã quán triệt, phổ biến Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành kịp thời và sâu rộng đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, cán bộ làm công tác hòa giải và các hòa giải viên của tổ hòa giải. Mặt khác, tổ chức hội nghị lồng ghép tuyên truyền, phổ biến pháp luật trong quá trình hòa giải ở cơ sở.

c) Nâng cao năng lực cho người làm công tác hòa giải ở cơ sở

- Tập huấn về hòa giải ở cơ sở: 9 lượt

- Hòa giải viên: 134 hòa giải viên trong đó nam 99 người; nữ 35 người

d) Hoạt động kiểm tra công tác hòa giải cơ sở

Công chức Tư pháp – Hộ tịch đã tham mưu UBND xã chỉ đạo các khu dân cư chủ động kiểm tra công tác hòa giải ở cơ sở lồng ghép với các chương trình công tác năm. Thông qua hoạt động kiểm tra để nắm bắt tình hình tổ chức hoạt động hòa giải ở cơ sở, những hạn chế, tồn tại trong công tác hòa giải để có biện pháp, đề xuất

giải pháp khắc phục kịp thời, từng bước nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở. Đồng thời, tăng cường chỉ đạo; công tác hướng dẫn, theo dõi triển khai, tuyên truyền, phổ biến Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành.

đ) Tổ chức sơ kết tổng kết công tác hòa giải ở cơ sở

Được sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền địa phương hàng năm công tác tổ chức sơ kết, tổng kết về hòa giải ở cơ sở, xem xét biểu dương khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác hòa giải ở cơ sở, từ đó hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở từng bước nâng cao tỷ lệ hòa giải thành đạt 90%/năm trở lên, góp phần quan trọng giữ gìn đoàn kết, tương thân, tương ái trong cộng đồng dân cư.

e) Bố trí nguồn lực thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở

- Để thực hiện nhiệm vụ theo dõi thi hành pháp luật, UBND xã giao công chức Tư pháp - Hộ tịch thực hiện, nhưng nghiệp vụ trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật vẫn còn hạn chế;

- Về kinh phí chi công tác hòa giải ở cơ sở được Ủy ban nhân dân xã thực hiện chi theo quy định.

2. Sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận

Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tuyên truyền pháp luật về hòa giải đến nhân dân thông qua hội nghị, các cuộc sinh hoạt, hội họp của các đoàn thể và họp dân, tuyên truyền trên sóng loa phát thanh của xã.

3. Tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở

- Ủy ban nhân dân xã thường xuyên quan tâm, củng cố, kiện toàn đội ngũ hòa giải viên. Hiện tại trên địa bàn xã có 15 tổ hòa giải với 134 Hòa giải viên, đáp ứng yêu cầu công tác hòa giải ở cơ sở.

- Về cơ cấu Tổ hòa giải: Mỗi tổ có 7 đến 9 thành viên, các thành viên của Tổ hòa giải gồm: Đại diện Chi hội Phụ nữ, Bí thư Cho bộ, Đoàn Thanh niên; Ban công tác Mặt trận, Trưởng khu, Công an viên và những người có uy tín trong cộng đồng dân cư,...

- Hoạt động của Tổ hòa giải

Nội dung	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	2021	2022	6/2023
Tổng số vụ việc hòa giải	0	0	0	0	0	0	0	5	1	1
Hòa giải thành	0	0	0	0	0	0	0	5	1	1
Hòa giải không thành	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tỷ lệ % hòa giải thành	0	0	0	0	0	0	0	100%	100%	100%

+ Tổng số các vụ hòa giải trong 10 năm là: 07 vụ, trong đó; Tổng số vụ hòa giải thành: 7 vụ đạt tỷ lệ 100% chủ yếu trong lĩnh vực tranh chấp đất đai. Để góp phần quan trọng trong việc giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, phát huy tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, hạn chế đơn thư vượt cấp, xây dựng, củng cố và nâng cao hiệu quả quản lý của chính quyền cơ sở, nhiều mô hình hay, cách làm mới đã giúp cho việc giải quyết các mâu thuẫn, tranh chấp phát sinh được thực hiện ngay tại cộng đồng dân cư.

4. Đánh giá chung

- Cấp ủy, chính quyền cơ sở luôn nhận thức rõ công tác quản lý, chỉ đạo hoạt động hòa giải ở cơ sở là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong việc đảm bảo sự ổn định về chính trị, xã hội, an ninh trật tự tại cơ sở.

- Thực tiễn tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã cho thấy trong những năm qua đạt nhiều kết quả đáng khích lệ, công tác hòa giải được tiến hành ngày càng hiệu quả, tỷ lệ hòa giải thành được nâng cao góp phần ngăn chặn kịp thời các mâu thuẫn phát sinh từ cơ sở, gắn kết được tình làng, nghĩa xóm, tiết kiệm được chi phí, hạn chế việc khiếu nại vượt cấp.

- Mặt khác, thông qua hoạt động hòa giải, các hòa giải viên đã lồng ghép tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các hương ước, quy ước, quy chế hoạt động của tổ hòa giải đến người dân, đây cũng được xem là hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả cao trên địa bàn xã.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

- Hoạt động của tổ hòa giải ở cơ sở còn chưa thường xuyên, trình độ của đội ngũ hòa giải viên ở khu dân cư còn hạn chế, không có chuyên môn về pháp luật, chủ yếu là dùng kinh nghiệm để tiến hành hòa giải các vụ việc.

- Kinh phí dành cho công tác hoà giải ở cơ sở còn ít, chưa đáp ứng và giải quyết được các vấn đề phát sinh của công tác hòa giải.

2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Công tác hoà giải ở cơ sở gặp nhiều khó khăn về kinh phí, trang thiết bị làm việc. Hoà giải viên hoạt động kiên trì chủ yếu dựa trên tinh thần tự nguyện nên còn một số ngành đoàn thể ở khu dân cư thiếu chủ động và nhiệt tình trong hoạt động hòa giải.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG THỜI GIAN TỚI

a) Đề xuất, kiến nghị

- Quy định rõ và tăng nguồn kinh phí chi cho hoạt động của tổ hoà giải; chế độ bồi dưỡng, khuyến khích hoà giải viên; hướng dẫn rõ về các khoản mục chi ngân sách để tạo điều kiện thuận lợi cho việc thanh toán, quyết toán.

b) Giải pháp thực hiện trong thời gian tới

1. Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quán triệt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để không ngừng nâng cao nhận thức và trách nhiệm của công tác hòa giải.

2. Tiếp tục xác định công tác hòa giải ở cơ sở là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện nhiệm vụ hòa giải ở cơ sở.

3. Thường xuyên củng cố các tổ hòa giải và hòa giải viên, chuẩn hóa các tiêu chuẩn, điều kiện để công nhận là hòa giải viên; tăng cường bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng và nghiệp vụ hòa giải cho Hòa giải viên cơ sở nhằm trang bị phương pháp, kỹ năng hòa giải, tăng tỷ lệ hòa giải thành.

4. Kết hợp chặt chẽ công tác hòa giải ở cơ sở với hoàn thiện quy chế hoạt động dân chủ cơ sở; xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư; phong trào xây dựng nông thôn mới và tiếp cận pháp luật.

Trên đây là báo cáo tổng kết 10 năm thi hành Luật hòa giải cơ sở trên địa bàn xã Cao Xá./.

Nơi nhận:

- Phòng tư pháp huyện (b/c);
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Quách Văn Chí